TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 23/2018/HSST
Ngày: 14-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thảnh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Rạt.

2. Ông Nguyễn Chí Lin.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Mẫn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2018/HSST ngày 22 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, (tên gọi khác: H), sinh năm 1977, tại Long An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp N2, xã Đ, huyện H, tỉnh Long An; Chỗ ở hiện nay: Ấp N2, xã Đ, huyện H, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Nguyễn Văn L1 (đã chết) và bà Lê Thị G; Bản thân có vợ tên Ngô Thị U, sinh năm 1978 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/12/2017 đến nay (có mặt).

Người bị hại: Nguyễn Thị C, sinh năm 1964. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp N2, xã Đ, huyện H, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/01/2017, Nguyễn Văn L, sinh năm 1977, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp N2, xã Đ, huyện H, tỉnh Long An có

mâu thuẫn cãi nhau với vợ tên Ngô Thị U, sinh năm 1978, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp N2, xã Đ, huyện H, tỉnh Long An về việc căn nhà vợ chồng L đang ở không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên không thế chấp vay vốn ngân hàng được. Từ đó, L nói với mẹ L là bà Lê Thị G, sinh năm 1937, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp N2, xã Đ, huyện H, tỉnh Long An "Má không công bằng, chị em ai cũng có bằng phán đất, tôi không có bằng phán đất, chị em giữ, má không được giữ". Bà G trả lời "Tao lấy bằng phán đất tụi nó không đưa, còn chưởi tao", L tức giận la lối lớn tiếng. Lúc này, chị ruột thứ 4 của L là bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1964, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp N2, xã Đ, huyện H, tỉnh Long An có chửi mắng bị cáo L: "Suốt ngày quậy đòi bằng phán tách ra bán ăn", L trả lời "Tách phần của tôi thôi, phải chi tách phần của ba má tôi đứng tên hả nói" nên bị cáo L và bà C tiếp tục cự cãi nhau. Sau đó, L có lấy một con dao cán bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30 - 40cm, nơi rộng nhất lưỡi dao khoảng 8cm cầm bằng tay phải chém vào cột nhà của L, nói "Nhà tôi mua mà tôi không có quyền". Nói xong, L cầm dao đi sang nhà bà C thì gặp bà C đang dẫn bò phía sau nhà. L đứng bên tay trái hướng vuông góc, cách bà C khoảng 45cm, trên tay phải L cầm dao chém 01 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng đỉnh thái dương trái bà C gây thương tích. Bà C ôm ngang bụng L từ phía sau. Lúc này có con ruột bà C là em Nguyễn Thành C, sinh năm 2002, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp N2, xã Đ, huyện H, tỉnh Long An thấy bà C bị L chém nên lấy một khúc cây tre (loại cây tre bị mục), kích thước bằng cổ tay người lớn dài khoảng 1m đến 1m50 cầm trên hai tay đánh 02-03 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào vai L, làm bà C buông L ra nên L bỏ đi về nhà. Bà C được gia đình đưa đến bệnh viện đa khoa khu vực Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu, điều trị vết thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 99/TgT.17-PY ngày 11/5/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An, Sở y tế Long An đối với bà Nguyễn Thị C kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương vùng đỉnh thái dương trái, kích thước 07cm x 0,2cm. Sẹo lành.

- CT Scan sọ:

Lõm sọ kích thuớc 05 x 05mm vùng đính trái.

Mảnh rời xương sọ kích thước 0,3cm x 01 cm đính trái.

Chưa phát hiện máu tụ nội sọ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15%.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-ĐH ngày 22 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Nguyễn Văn L gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L mức hình phạt từ 02 năm đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 4 đến 5 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn L đã bồi thường tiền viện phí, thuốc, công lao động cho bị hại Nguyễn Thị C tổng số tiền 30 triệu đồng. Bà C đã nhận tiền xong, không yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên không đề nghị xem xét.

Về vật chứng vụ án: một con dao cán bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30 - 40 cm, nơi rộng nhất lưỡi dao khoảng 8cm. Sau khi thực hiện hành vi chém bị hại Nguyễn Thị C xong, bị cáo Nguyễn Văn L ném con dao xuống ao nước. Cơ quan Cảnh sát điều tra có tiến hành truy tìm nhưng kết quả không truy tìm được.

Đối với hành vi Nguyễn Thành C cầm cây đánh bị cáo Nguyễn Văn L không có thương tích. Bị cáo Nguyễn Văn L từ chối giám định và không yêu cầu xử lý hình sự nên không xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại bà Nguyễn Thị C trình bày: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/01/2017, do có mâu thuẫn với nhau trong việc chia đất nên bị cáo Nguyễn Văn L dùng một con dao cán bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30 - 40cm, cầm trên tay phải chém 01 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng đỉnh thái dương trái của bà gây thương tích. Sau khi gây thương tích, bị cáo Nguyễn Văn L đã bồi thường tiền viện phí, thuốc, công lao động, tổn thất tinh thần cho bà tổng số tiền 30 triệu đồng, tại phiên tòa hôm nay bà không có yêu cầu gì thêm và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định pháp luật.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn L trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng với bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Long An - Sở y tế Long An, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản truy tìm vật chứng và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vào ngày 22/01/2017 do có mâu thuẫn với nhau trong việc chia đất nên bị cáo Nguyễn Văn L đã có hành vi sử dụng hung khí nguy hiểm là một con dao cán bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30 - 40cm, nơi rộng nhất lưỡi dao khoảng 8cm cầm trên tay phải chém 01 cái theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng đỉnh thái dương trái bà Nguyễn Thị C gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 15%. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104). Tuy nhiên căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) quy định về áp dụng hình phạt có lợi cho người phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Văn L với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo Nguyễn Văn L gây ra là nguy hiểm. Hành vi này không những đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bà C mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo là sẽ gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của bà C và thấy trước hậu quả của hành vi đó là sẽ gây thương tích cho bà C nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp và để mặc cho hậu quả xảy ra. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng để có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc

phục hậu quả cho người bị hại. Ngoài ra bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận; cha mẹ bị cáo được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, người bị hại có đơn xin bãi nại và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Do đó, xét lời đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo Nguyễn Văn L là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Đối với hành vi Nguyễn Thành C cầm cây đánh bị cáo Nguyễn Văn L không có thương tích. Bị cáo Nguyễn Văn L từ chối giám định và không yêu cầu xử lý hình sự nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[6]. Về tang vật chứng: Một con dao cán bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 30- 40 cm, nơi rộng nhất lưỡi dao khoảng 8cm. Sau khi thực hiện hành vi gây thương tích cho bà C, bị cáo ném con dao xuống ao nước. Cơ quan Cảnh sát điều tra có tiến hành truy tìm nhưng kết quả không truy tìm được nên không đề cập xem xét.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại bà Nguyễn Thị C tiền viện phí, thuốc, công lao động, tổn thất tinh thần tổng số tiền 30 triệu đồng, bà C không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội về việc áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L (H) 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L về Ủy ban nhân dân xã Đ theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn L có trách

nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn L thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

Án này là sơ thẩm, bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục thi hánh án dân sự huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Kim Thảnh